TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn BĐ, xã TBT, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm ĐV, xã HT, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Anh T không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Tuấn A tự thỏa

thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí; trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0004539 ngày 15/02/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- UBND xã HT, H. Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Văn Phú